

Mẫu số 10. Bản tổng hợp ý kiến, tiếp thu, giải trình ý kiến góp ý, tham vấn chính sách/Bản tổng hợp ý kiến, tiếp thu, giải trình ý kiến góp ý, phản biện xã hội đối với dự án, dự thảo văn bản quy phạm pháp luật

**CỤC ĐỔI MỚI SÁNG TẠO. CHUYÊN ĐỒI
XANH VÀ KHUYẾN CÔNG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Hà Nội, ngày tháng 5 năm 2026

BẢN TỔNG HỢP Ý KIẾN, TIẾP THU, GIẢI TRÌNH Ý KIẾN GÓP Ý, PHẢN BIỆN XÃ HỘI CỦA CÁC ĐƠN VỊ TRONG VÀ NGOÀI BỘ ĐỐI VỚI DỰ THẢO THÔNG TƯ QUY ĐỊNH DANH MỤC SẢN PHẨM, HÀNG HÓA CÓ MỨC ĐỘ RỦI RO TRUNG BÌNH, RỦI RO CAO THUỘC TRÁCH NHIỆM QUẢN LÝ NHÀ NƯỚC CỦA BỘ CÔNG THƯƠNG

(Công văn số 2542/BCT-ĐCK ngày 13/4/2026 của Bộ Công Thương)

Căn cứ Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật, Bộ Công Thương đã tổ chức lấy ý kiến các đơn vị trong và ngoài Bộ đối với dự thảo Thông tư quy định Danh mục sản phẩm, hàng hóa có mức độ rủi ro trung bình, rủi ro cao thuộc trách nhiệm quản lý nhà nước của Bộ Công Thương.

1. Tổng số cơ quan, tổ chức, cá nhân đã gửi xin ý kiến, tham vấn/góp ý, phản biện xã hội **(46)**: Các đơn vị, tổ chức thuộc Bộ gồm: (12 Cục, Vụ) Cục Quản lý và Phát triển thị trường trong nước; Cục Điện lực; Vụ Dầu khí và Than; Văn phòng Bộ; Cục Kỹ thuật an toàn và Môi trường công nghiệp; Cục Công nghiệp; Cục Hóa chất; Cục Xuất nhập khẩu; Cục Thương mại điện tử và Kinh tế số; Vụ Kế hoạch, Tài chính và Quản lý doanh nghiệp; Vụ Phát triển thị trường nước ngoài; Vụ Chính sách thương mại đa biên; Vụ Pháp chế; Ủy ban Cạnh tranh Quốc gia; Cục Xúc tiến thương mại; 12 Viện nghiên cứu; 09 Trường đại học. 10 cơ quan, tổ chức, đơn vị ngoài Bộ.
2. Tổng số ý kiến nhận được: **26 đơn vị**; thiếu: **20 đơn vị**
3. Kết quả cụ thể như sau:

CHÍNH SÁCH HOẶC NHÓM VẤN ĐỀ, ĐIỀU, KHOẢN	CHỦ THỂ GÓP Ý/THAM VẤN/ PHẢN BIỆN	NỘI DUNG GÓP Ý/ THAM VẤN/ PHẢN BIỆN	NỘI DUNG TIẾP THU, GIẢI TRÌNH
Phụ lục	Vụ Chính sách Thương mại đa biên (Công văn số 586/ĐB-APEC ngày 23/4/2026)	Nhất trí với dự thảo Thông tư	Đơn vị chủ trì soạn thảo tiếp thu ý kiến
	Cục Kỹ thuật an toàn và Môi trường công nghiệp (Công văn số 784/ATMT-ATCN ngày 22/4/2026)	Về cơ bản, Cục ATMT cơ bản thống nhất với nội dung Danh mục sản phẩm, hàng hóa theo mức độ rủi ro quy định tại Dự thảo Thông tư	Đơn vị chủ trì soạn thảo tiếp thu ý kiến
		Đề nghị đưa ra khỏi Danh mục sản phẩm hàng hóa: - Nồi hơi có áp suất trên 16 bar (Mã số HS sản phẩm: 8402.11.20 và 8402.11.20).	Đơn vị chủ trì soạn thảo tiếp thu ý kiến
		Đề nghị đưa ra khỏi Danh mục sản phẩm hàng hóa:	Đơn vị chủ trì soạn thảo tiếp thu ý kiến

		<p>- Bình chịu áp lực (có kết cấu không lắp trên các phương tiện giao thông vận tải và phương tiện thăm dò khai thác dầu khí trên biển) trong lĩnh vực: công nghiệp cơ khí, luyện kim, sản xuất, truyền tải, phân phối điện, năng lượng mới, năng lượng tái tạo...)</p> <p>(Mã số HS sản phẩm: 7311.00.00; 7311.00.21; 7311.00.22; 7311.00.23; 7311.00.24; 7311.00.99)</p>	
		<p>Bổ sung:</p> <p>Máy, thiết bị, vật tư có yêu cầu nghiêm ngặt về an toàn: Khởi động mềm phòng nổ có mã HS 8535.21.90; 8535.29.90; 8535.30.90; 8536.50.99 có mức độ rủi ro trung bình</p>	Đơn vị chủ trì soạn thảo tiếp thu ý kiến
		<p>Bổ sung:</p> <p>Máy, thiết bị, vật tư có yêu cầu nghiêm ngặt về an toàn: Máy nổ mình điện có mã HS 8543.70.90 có mức độ rủi ro trung bình</p>	Đơn vị chủ trì soạn thảo tiếp thu ý kiến
	<p>Cục Xúc tiến thương mại (Công văn số 1439/XTTM-QLXT ngày 21/4/2026)</p>	<p>Căn cứ chức năng, nhiệm vụ được giao, Cục Xúc tiến thương mại không có ý kiến đối với dự thảo Thông tư nêu trên</p>	Đơn vị chủ trì soạn thảo tiếp thu ý kiến

	<p>Cục Quản lý và Phát triển thị trường trong nước (Công văn số 1184/TTTN-NV ngày 22/4/2026)</p>	<p>Liên quan đến chức năng, nhiệm vụ được giao, Cục TTTN không đề xuất Danh mục sản phẩm, hàng hóa có mức độ rủi ro trung bình, mức độ rủi ro cao.</p> <p>Tuy nhiên, đề nghị cục ĐCK trong quá trình tổng hợp, hoàn thiện dự thảo lưu ý việc đề xuất Danh mục sản phẩm, hàng hóa của các đơn vị bảo đảm bám sát quy định của Luật Chất lượng sản phẩm, hàng hóa và các văn bản hướng dẫn thi hành.</p>	<p>Đơn vị chủ trì soạn thảo tiếp thu ý kiến</p>
	<p>Vụ Tổ chức cán bộ (Công văn số 1996/TCCB-TỔ CHỨC ngày 17/4/2026)</p>	<p>Căn cứ chức năng, nhiệm vụ được giao, Vụ Tổ chức cán bộ không có ý kiến bổ sung đối với các nội dung tại dự thảo Nghị định.</p> <p>Đề nghị Cục Đổi mới sáng tạo, Chuyển đổi xanh và Khuyến công phối hợp với các đơn vị chuyên môn rà soát lập danh mục sản phẩm hàng hóa có mức độ rủi ro trung bình, mức độ rủi ro cao thuộc trách nhiệm quản lý của Bộ theo đúng quy định của pháp luật hiện hành</p>	<p>Đơn vị chủ trì soạn thảo tiếp thu ý kiến</p>
	<p>Hiệp hội sữa Việt Nam (Công văn số 29/CV-HHS ngày 20/4/2026)</p>	<p>Danh mục phân loại nhiều sản phẩm tại Dự thảo chưa phù hợp với quy định tại Nghị định 37/2026/NĐ-CP khi không có điểm đánh giá mức độ rủi ro cho phần lớn các mặt hàng (5 nhóm có điểm đánh giá rủi ro)</p>	<p>Đơn vị chủ trì soạn thảo tiếp thu ý kiến</p>

		<p>Danh mục phân loại nhiều sản phẩm chưa phù hợp với thực tiễn:</p> <p>Do đó kiến nghị không xếp sửa chế biến vào danh mục có mức độ rủi ro cao để phù hợp với thông lệ quốc tế và thực tiễn của Việt Nam</p>	
	<p>Tổng Công ty CP Bia – Rượu – NGK Sài Gòn (Công văn số 318/CV-BSG ngày 22/4/2026; số 335/CV-BSG ngày 04/5/2026)</p>	<p>Sabeco ủng hộ xây dựng khung pháp lý quản lý theo phương pháp tiếp cận rủi ro, phù hợp với nguyên tắc của Codex và thông lệ quốc tế</p>	<p>Đơn vị chủ trì soạn thảo tiếp thu ý kiến</p>
		<p>Xem xét loại bỏ sản phẩm bia và đồ uống có cồn ra khỏi danh mục hàng hóa rủi ro cao (Phụ lục I) và Danh mục hàng hóa rủi ro trung bình (Phụ lục I) khi áp dụng phương pháp định lượng</p>	<p>Đơn vị tiếp thu và đã chỉnh sửa</p>
	<p>Đại sứ quán New Zealand</p>	<p>Tiếng Anh, nội dung liên quan đến thực phẩm</p>	
	<p>PCT. Nguyễn Việt Tấn (Email nội bộ)</p>	<p>KHÔNG NHẤT TRÍ với danh mục sản phẩm, hàng hóa lĩnh vực thực phẩm có mức độ rủi ro trung bình, mức độ rủi ro cao nêu tại phụ lục 2 hiện đang xin ý kiến trên</p>	<p>Đơn vị tiếp thu và đã chỉnh sửa</p>

		Website của Bộ Công Thương (Báo Công Thương).	
		Yêu cầu các đơn vị thuộc bộ gửi bổ sung thuyết minh kèm các minh chứng theo đúng quy định tại ND 37.	Đơn vị chủ trì soạn thảo tiếp thu ý kiến
		Đối với nhóm sản phẩm thực phẩm: Xây dựng văn bản đề nghị Cục Công nghiệp bổ sung thuyết minh theo quy định. Yêu cầu có kết quả tính điểm số và các nội dung khác theo đúng quy định tại Nghị định 37 nêu trên.	Đơn vị chủ trì soạn thảo tiếp thu ý kiến
	Hiệp hội doanh nghiệp Nhật Bản tại Việt Nam (Công văn số 09-2026/JCCH ngày 24/4/2026)	Kiến nghị áp dụng thống nhất phương pháp đánh giá rủi ro và công khai điểm số R theo quy định tại Nghị định 37/2026 cho toàn bộ danh mục. Việc phân loại cần dựa trên các tiêu chí khoa học (P, C, K) để đảm bảo mọi quyết định phân loại đều có cơ sở định lượng rõ ràng, minh bạch và có thể kiểm chứng	Đơn vị chủ trì soạn thảo tiếp thu ý kiến
		BCT cần đánh giá đầy đủ tác động của một dự thảo một cách đầy đủ, minh bạch. Bảo đảm nguyên tắc quản lý theo rủi ro, chỉ áp dụng biện pháp kiểm soát chặt với những nhóm thực sự có rủi ro cao để tránh áp dụng các biện pháp quản lý vượt quá mức cần thiết	Đơn vị chủ trì soạn thảo tiếp thu ý kiến

		và không đi ngược lại chủ trương cắt giảm thủ tục hành chính	
		Kiến nghị áp dụng thời gian chuyển tiếp ít nhất 12 tháng từ ngày Thông tư được ban hành chính thức để doanh nghiệp có đủ thời gian điều chỉnh quy trình sản xuất và đầu tư hạ tầng, phần mềm, nhật lục để xây dựng hệ thống truy xuất nguồn gốc, cập nhật hồ sơ công bố đúng trình tự thủ tục quy định liên quan	Bảo lưu ý kiến, giữ nguyên. Lý do: Nghị định số 37 quy định thời gian ban hành Thông tư ban hành Danh mục và hiệu lực thi hành từ 01/7/2026
	Liên minh rượu mạnh và Rượu vang Quốc tế tại khu vực châu Á (Thư góp ý đến ngày 24/4/2026)	Công nhận đồ uống có cồn là sản phẩm rủi ro thấp về an toàn thực phẩm trong điều kiện sản xuất và phân phối hợp pháp	Tiếp thu và đã chỉnh sửa
	Công ty TNHH Cannon Việt Nam (Công văn số CVN-PR-240426 ngày 24/4/2026)	Kiến nghị: không đưa xút, PAC, sơn vào danh mục hàng hóa rủi ro trung bình	Các sản phẩm đang được quản lý bằng QCVN, cụ thể: xút (QCVN 03A:2020/BCT); PAC (QCVN 06A:2020/BCT); sơn (QCVN 08:2020/BCT). Các QCVN này được ban hành nhằm bảo vệ sức khỏe cộng đồng; kiểm soát chất lượng sản phẩm khi lưu thông; giảm thiểu tác động tới môi trường và hội nhập quốc tế về chất lượng sản phẩm, hàng hóa. Việc xem xét và đưa các sản phẩm, hàng hóa này vào vào Danh mục được thực hiện trên cơ

			sở đánh giá tổng thể theo cách tiếp cận quản lý rủi ro trong suốt vòng đời sản phẩm. Quy định này sẽ giúp bảo vệ sự cạnh tranh công bằng cho các tổ chức, cá nhân kinh doanh và là cơ sở để xác định các biện pháp khẩn cấp như tạm dừng lưu thông hay thu hồi và xử lý hàng hóa.
	Công ty TNHH Nhà máy Bia Heineken Việt Nam (Thư góp ý ngày 23/4/2026)	Loại bỏ bia ra khỏi danh mục hàng hóa rủi ro trung bình và rủi ro cao	Tiếp thu và đã chỉnh sửa
		Phân nhóm trong danh mục thực phẩm, thay vì bao trùm cả nhóm và không có phân biệt, đồng thời tiếp cận phân loại rủi ro theo từng sản phẩm cụ thể	Tiếp thu và đã chỉnh sửa
		Phân biệt nghĩa vụ trong cùng một nhóm phân loại, qua đó bảo đảm tính tương xứng mà không cần thay đổi quy định pháp luật.	Tiếp thu và đã chỉnh sửa
		Tránh kích hoạt cơ chế chứng nhận tiền kiểm không cần thiết.	Tiếp thu và đã chỉnh sửa
		Công nhận các hệ thống truy xuất nguồn gốc đã được chứng nhận và các nguyên tắc tương đương, đặc biệt đối với các nhà sản xuất công	Tiếp thu và đã chỉnh sửa

		ngành quy mô lớn, đa quốc gia, nhằm tránh trùng lặp mà vẫn bảo đảm mức độ an toàn	
	Cục Hóa chất (Công văn số ...HC-CNHC ngày tháng 4 năm 2026)	Đề nghị bổ sung mã HS 8539.31.90 vào nhóm sản phẩm đèn huỳnh quang có chứa thủy ngân để bảo đảm thống nhất với QCVN 02A:2020/BCT tại Phụ lục I	Đơn vị chủ trì soạn thảo tiếp thu ý kiến
		Đề nghị sửa đổi mã HS của sản phẩm Poly Aluminium Chloride (PAC) thành 3824.99.99 để bảo đảm thống nhất với QCVN 06A:2020/BCT tại Phụ lục I	Đơn vị chủ trì soạn thảo bảo lưu, giữ nguyên như dự thảo
		Đề nghị sửa đổi mã HS của sản phẩm Amoniac lỏng công nghiệp hàm lượng từ 10% đến 35% thành 2814.20.00 để bảo đảm thống nhất với QCVN 07A:2020/BCT (mã HS 2814.10.00 là Amoniac dạng khan) tại Phụ lục I	Đơn vị chủ trì soạn thảo tiếp thu ý kiến
		Đề nghị sửa đổi mã HS của sản phẩm các loại sơn từ 3209.90.00 thành 3209.10.00 để bảo đảm thống nhất với QCVN 08:2020/BCT tại Phụ lục I	Đề nghị Cục HC làm rõ vì mã số HS 3209.10.00 không tồn tại tại TT 31/2022/TT-BTC
		Danh mục sản phẩm, hàng hóa có mức độ rủi ro cao (Phụ lục II dự thảo Thông tư) Sau khi rà soát, Cục Hóa chất đề nghị chuyển 07 tiền chất thuốc nổ từ Danh mục sản phẩm, hàng hóa có mức độ rủi ro cao sang Danh mục sản	Đơn vị chủ trì soạn thảo tiếp thu ý kiến

		phẩm, hàng hóa có mức độ rủi ro trung bình (gửi kèm theo hồ sơ đánh giá rủi ro của 07 tiền chất thuốc nổ kèm theo Công văn này).	
	Hiệp hội thương mại Mỹ tại Việt Nam (Thư góp ý ngày 23/4/2026)	Loại bỏ sữa, sữa chế biến và chế phẩm từ sữa, dầu thực vật, đồ uống không cồn, đồ uống có cồn khỏi các danh mục sản phẩm hàng hóa có mức độ rủi ro trung bình và cao. Tiếp tục yêu cầu tự công bố các sản phẩm này như hiện hành, phù hợp với thông lệ quốc tế, không làm phát sinh thủ tục hành chính và chi phí tuân thủ, không làm ảnh hưởng đến chủ trương cắt giảm thủ tục hành chính của Chính phủ.	Tiếp thu và đã chỉnh sửa
		Các trường hợp phân loại sản phẩm vào danh mục rủi ro cao, rủi ro trung bình cần có điểm đánh giá rủi ro được tính toán chính xác và khoa học theo quy định tại Phụ lục VI, Nghị định 37.	Đơn vị chủ trì soạn thảo tiếp thu ý kiến
		Đề xuất Bộ Công Thương đưa Dự thảo này lên cổng TBT để lấy ý kiến của các nước thành viên WTO trong vòng 60 ngày theo đúng các cam kết của Việt Nam trong Hiệp định TBT	Đơn vị chủ trì soạn thảo tiếp thu ý kiến
	Công ty CP – Viện NC Dệt may	Nên tách sản phẩm dệt may thành nhóm riêng	Đơn vị chủ trì soạn thảo bảo lưu, giữ nguyên như dự thảo

	(Công văn số 498/CV-VTRI ngày 20/4/2026)		
		<p>Điều chỉnh, bổ sung một số mã HS cho nhóm hàng dệt may trong danh mục, cụ thể như sau:</p> <p>+ Điều chỉnh mã 5208.31.00 thành 5208.31.90; do không có mã HS 5208.31.00</p>	Đơn vị chủ trì soạn thảo tiếp thu ý kiến
		<p>+ Bỏ mã 6113.00.40 và thay bằng mã 6113.00.90: do mã 6113.00.40 là nhóm quần áo bảo hộ từ vải dệt kim tráng phủ là loại chuyên dụng đặc biệt nên bỏ ra khỏi danh mục, thay bằng nhóm 6113.00.90 (chưa có trong Phụ lục 1) là nhóm quần áo từ vải dệt kim tráng phủ thông dụng.</p> <p>+ Bỏ các nhóm HS: 5208.11.00, 5208.12.00, 5208.13.00, 5208.19.00, 5209.11.10, 5209.11.90, 5209.12.00, 5209.19.00, 5210.11.00, 5210.19.00, 5210.59.90, 5211.11.00, 5211.12.00, 5211.19.00, 5211.20.00, 5212.11.00: do đây là các nhóm vải dệt thoi từ xơ bông chưa xử lý tẩy trắng hay nhuộm màu (thường là vải mộc), nguy cơ rủi ro thấp về formaldehyt và các amin thom.</p> <p>+ Bỏ các nhóm HS: 5407.10.20, 5407.10.91, 5407.10.99, 5407.10.99, 5407.41.10, 5408.10.10, 5408.10.90: Do các nhóm này</p>	<p>Đơn vị chủ trì soạn thảo bảo lưu, giữ nguyên như dự thảo. Mã số HS đối với nhóm sản phẩm dệt may được dẫn chiếu tại dự thảo Thông tư căn cứ vào QCVN 01:2017/BCT. Việc điều chỉnh bổ sung/lược bỏ sẽ được rà soát, điều chỉnh trong quá trình sửa đổi Thông tư liên quan trong thời gian tới (nếu cần thiết).</p>

		<p>chủ yếu dùng làm vải công nghiệp hoặc cho các sản phẩm chuyên dụng trong công nghiệp.</p> <p>+ Bỏ các nhóm HS: 6210.10.11, 6210.20.20, 6210.10.19, 6210.20.20, 6210.20.30, 6210.20.40, 6210.30.20, 6210.30.30, 6210.30.40, 6210.40.10, 6210.40.20, 6210.50.10, 6210.50.20: Do đây là nhóm quần áo chuyên dụng, sử dụng đặc biệt trong chống cháy, chống hóa chất, phóng xạ.</p> <p>+ Bổ sung thêm các nhóm chưa có trong danh mục thuộc Phụ lục 1: 5407.42.00, 5407.43.00, 5407.44.00, 5407.51.00, 5407.52.00, 5407.53.00, 5407.54.00, 5407.61.10, 5407.61.90, 5407.69.10, 5407.69.90, 5407.71.00, 5407.72.00, 5407.73.00, 5407.74.00, 5407.81.00, 5407.82.00, 5407.83.00, 5407.84.00, 5407.91.00, 5407.92.00, 5407.93.00, 5407.94.00: Do đây là các nhóm vải dệt thoi từ sợi tổng hợp đã được tẩy trắng, nhuộm màu, in sử dụng nhiều trong may mặc.</p> <p>+ Bổ sung thêm các nhóm chưa có trong danh mục thuộc Phụ lục 1: 6006.10.00, 6006.21.00, 6006.22.00, 6006.23.00, 6006.24.00, 6006.31.10, 6006.31.20,</p>	
--	--	--	--

		<p>6006.31.90, 6006.32.10, 6006.32.20, 6006.32.90, 6006.33.10, 6006.33.90, 6006.34.10, 6006.34.90, 6006.41.10, 6006.41.90, 6006.42.10, 6006.42.90, 6006.43.10, 6006.43.90, 6006.44.10, 6006.44.90, 6006.90.00: do đây là các nhóm vải dệt kim đã được tẩy trắng, nhuộm màu, in sử dụng nhiều trong may mặc.</p> <p>+ Bổ sung thêm các nhóm chưa có trong danh mục thuộc Phụ lục 1: 6114.20.00, 6114.30.90, 6114.90.10, 6114.90.90: do đây là các nhóm quần áo dệt kim thông dụng.</p> <p>+ Bổ sung thêm các nhóm chưa có trong danh mục thuộc Phụ lục 1: 6115.10.90, 6115.21.00, 6115.22.00, 6115.29.10, 6115.29.90, 6115.30.10, 6115.30.90, 6115.94.00, 6115.95.00, 6115.96.00, 6115.99.00: do đây là các sản phẩm quần tất, bít tất và các sản phẩm bao chân dệt kim các loại cung cấp cho người tiêu dùng.</p>	
	<p>Trường Đại học Công nghiệp Việt Trì (Công văn số 117/ĐHCNVT ngày 22/4/2026)</p>	<p>Sau khi nghiên cứu dự thảo, Trường Đại học Công nghiệp Việt Trì hoàn toàn nhất trí với các nội dung trong bản dự thảo trên.</p>	<p>Đơn vị chủ trì soạn thảo tiếp thu ý kiến</p>

	Trường Đại học Sao Đỏ (Công văn số 171/ĐHSD-TC&QT ngày 24/4/2026)	Trường Đại học Sao Đỏ nhất trí với nội dung dự thảo Thông tư ban hành Danh mục sản phẩm, hàng hóa có mức độ rủi ro trung bình, mức độ rủi ro cao.	Đơn vị chủ trì soạn thảo tiếp thu ý kiến
	Viện Nghiên cứu Sản phẩm Thủy tinh Công nghiệp (Công văn số 94/SSTT-PTKĐ ngày 22/4/2026)	Viện Nghiên cứu Sản phẩm Thủy tinh Công nghiệp thống nhất với chủ trương ban hành danh mục sản phẩm hàng hóa có mức độ rủi ro trung bình và mức độ rủi ro cao.	Đơn vị chủ trì soạn thảo tiếp thu ý kiến
		Kiến nghị nghiên cứu lộ trình áp dụng phù hợp nhằm tạo điều kiện cho doanh nghiệp và đơn vị sản xuất có thời gian chuẩn bị và đáp ứng các yêu cầu kỹ thuật theo quy định.	Các sản phẩm, hàng hóa tại Danh mục đang được quản lý bằng QCVN. Do đó, các sản phẩm, hàng hóa này vẫn thực hiện công bố hợp quy như trước đây, chỉ khác thực hiện chứng nhận hợp quy qua tổ chức chứng nhận được chỉ định (đối với sản phẩm rủi ro cao) hoặc tổ chức chứng nhận được công nhận (đối với sản phẩm rủi ro trung bình).
	Hiệp hội Bia, Rượu, Nước giải khát	Loại các sản phẩm đồ uống có cồn (rượu, bia) và đồ uống không cồn (nước giải khát) ra khỏi Danh mục sản phẩm hàng hóa có mức độ rủi ro cao (Phụ lục II) của Dự thảo.	Tiếp thu và đã chỉnh sửa

	(Công văn số 39/CV-VBA ngày 28/4/2026)		
		Tham khảo các thông tin đánh giá rủi ro về các sản phẩm của ngành tại các Phụ lục đính kèm, các kinh nghiệm quốc tế, các dữ liệu sẵn có của cơ quan quản lý v.v để xây dựng hồ sơ đánh giá rủi ro cho từng loại/nhóm sản phẩm cụ thể có cùng đặc tính để đảm bảo tính pháp lý, hợp lý, khoa học, phù hợp với thực tiễn.	Tiếp thu và đã bổ sung
		Cần có đánh giá định kỳ để đảm bảo Danh mục phân loại mức độ rủi ro về hàng hóa luôn được cập nhật, phản ánh đúng thực tiễn, phục vụ hiệu quả cho công tác quản lý.	Căn cứ thực tiễn quản lý nhà nước về chất lượng sản phẩm, hàng hóa, đơn vị chủ trì soạn thảo sẽ thực hiện nội dung này sau khi Thông tư Danh mục được ban hành và có hiệu lực thi hành.
	Văn phòng Bộ Công Thương (Công văn số 649/VP-THCC ngày 29/4/2026)	Văn phòng Bộ nhất trí với nội dung dự thảo Thông tư quy định về Danh mục sản phẩm, hàng hóa có mức độ rủi ro trung bình, rủi ro cao thuộc trách nhiệm quản lý của Bộ Công Thương	Đơn vị chủ trì soạn thảo tiếp thu ý kiến
	Viện Nghiên cứu Điện tử, Tin học, Tự động hóa	Đối với sản phẩm, hàng hóa là Giấy vệ sinh, trong Dự thảo đang áp dụng QCVN 09:2015/BCT, đề nghị cập nhật thêm Thông tư 33/2016/TT-BCT và Thông tư số 42/2019/TT-BCT	Đơn vị chủ trì soạn thảo bảo lưu, giữ nguyên như dự thảo

	(Công văn số 088/VĐT-HCTH ngày 28/4/2026)		
		Luật Chất lượng sản phẩm số 78/2025/QH15 đã bỏ quy định về "Kiểm định thiết bị", do đó đối với các sản phẩm "Nồi hơi có áp suất trên 16bar" và "Bình chịu áp lực áp dụng đối với QCVN 01: 2008/BLĐTBXH và sản phẩm "Chai chứa khí dầu mỏ hóa lỏng áp dụng với QCVN 04: 2013/BCT là chưa phù hợp vì đây là các QCVN liên quan đến kiểm định thiết bị.	Đơn vị chủ trì soạn thảo tiếp thu ý kiến
		Chai chứa khí dầu mỏ hóa lỏng áp dụng với QCVN 04: 2013/BCT là chưa phù hợp vì đây là các QCVN liên quan đến kiểm định thiết bị.	Đơn vị chủ trì soạn thảo bảo lưu, giữ nguyên như dự thảo
	Hiệp hội Doanh nghiệp Châu Âu tại Việt Nam (Thư góp ý ngày 28/4/2026)	EuroCham kiến nghị loại bỏ các mặt hàng bao gồm: sữa chế biến (sữa dạng lỏng, sữa dạng bột, sữa lên men, chất béo từ sữa, phomat, sữa chế biến không chứa cacao), dầu thực vật và đồ uống không cồn ra khỏi Danh mục sản phẩm có mức độ rủi ro trung bình và cao. Tiếp tục duy trì cơ chế tự công bố các nhóm sản phẩm này như quy định hiện hành, phù hợp với thông lệ quốc tế, không làm phát sinh thủ tục hành chính và chi phí tuân thủ,	Tiếp thu và đã chỉnh sửa

		không làm ảnh hưởng đến chủ trương cắt giảm thủ tục hành chính của Chính phủ.	
		Đối với các trường hợp phân loại sản phẩm vào nhóm rủi ro trung bình và cao, kính đề nghị Bộ Công Thương thực hiện việc xác định dựa trên điểm đánh giá rủi ro được tính toán chính xác, khách quan và khoa học theo đúng quy định tại Phụ lục VI, Nghị định 37/2026/ND-CP. Việc định lượng hóa các tiêu chí này sẽ giúp đảm bảo tính minh bạch, tránh các rào cản kỹ thuật không cần thiết trong hoạt động thương mại.	Đơn vị chủ trì soạn thảo tiếp thu ý kiến
	Ủy ban Cảnh tranh Quốc gia (Công văn số 563/CT-NTD ngày 05/5/2026)	Thống nhất với nội dung dự thảo và không có ý kiến bổ sung	Đơn vị chủ trì soạn thảo tiếp thu ý kiến
	Viện Công nghiệp Giấy và Xenlulo (Công văn số 62/CV-VG ngày 22/4/2026)	Sau khi nghiên cứu nội dung dự thảo, Viện Công nghiệp Giấy và Xenlulo không có ý kiến đối với nội dung Dự thảo.	Đơn vị chủ trì soạn thảo tiếp thu ý kiến

	Liên đoàn Thương mại và Công nghiệp Việt Nam (Công văn số 0863/LĐTM-PC ngày 08/5/2026)	Đề nghị loại bỏ sản phẩm này (thực phẩm) khỏi Danh mục hàng hóa rủi ro trung bình và rủi ro cao.	Tiếp thu và đã chỉnh sửa
		Bảo đảm việc phân loại rủi ro được thực hiện trên cơ sở dữ liệu định lượng, bằng chứng khoa học, đặc tính thực tế của từng sản phẩm và phù hợp với nguyên tắc đánh giá rủi ro theo Luật Chất lượng sản phẩm, hàng hóa, Nghị định số 37/2026/NĐ-CP	Tiếp thu ý kiến và đã bổ sung đầy đủ vào hồ sơ
	Hiệp hội Công nghiệp thực phẩm châu Á	Đảm bảo việc phân loại sản phẩm rủi ro được thực hiện theo phương pháp quy định, cách xác định mức độ rủi ro từng sản phẩm tại Nghị định 37.	Tiếp thu ý kiến và đã bổ sung đầy đủ vào hồ sơ